

VỀ QUỐC HỘI HÀN QUỐC

HỒ VIỆT HẠNH*

Có thể nói, thời kỳ Rô Thê U nắm quyền là thời kỳ chuyển tiếp từ chế độ độc tài sang dân chủ, nhiệm kỳ tổng thống 5 năm do Hiến pháp quy định với phương pháp bầu cử trực tiếp. Việc hợp nhất 3 đảng phái chính trị chính thành một đảng duy nhất trong Quốc hội và đưa đất nước theo con đường dân chủ là thắng lợi quan trọng của Hàn Quốc. Theo chính sách “ngoại giao phương Bắc”, Hàn Quốc đã đặt quan hệ ngoại giao với nhiều nước Xã hội chủ nghĩa như Liên Xô, Trung Quốc. Đặc biệt năm 1988, việc Hàn Quốc đăng cai thể vận hội Olympic lần thứ 24 tại Seoul thành công đã nâng cao uy tín của nước này trên trường quốc tế. Kết thúc thời kỳ này, Nhà nước Pháp quyền Hàn Quốc được hình thành một cách hoàn chỉnh với các nhiệm kỳ tổng thống. Sau đó là những cải cách mang tính chi tiết.

Hiến pháp hiện hành của Hàn Quốc quy định nhà nước được xây dựng theo thể chế tam quyền phân lập trong đó quyền lập pháp thuộc về Nghị viện, quyền hành pháp thuộc Chính phủ mà đứng đầu là Tổng thống và quyền tư pháp thuộc về Tòa án. Về cơ bản, quyền lực nhà nước được chia sẻ giữa 3 nhánh quyền lực là lập pháp, hành pháp và tư pháp. Theo quy định của Hiến pháp thì ba nhánh quyền lực này độc lập với nhau.

Thành viên của Nghị viện được cử tri bầu ra và các quan chức của Nghị viện được nghị sĩ bầu lên. Tổng thống không toàn quyền trong việc bổ nhiệm tất cả các quan chức của nhánh hành pháp. Chánh án Tòa án tối cao được Tổng thống chỉ định với sự chấp thuận của Nghị viện và có quyền đề xuất với Tổng thống về việc bổ nhiệm các thẩm phán Tòa án tối cao. Chánh án Tòa án tối cao thông qua sự nhất trí của Hội đồng thẩm phán Tòa án tối cao có quyền bổ nhiệm tất cả các thẩm phán khác ngoài các thẩm phán của Tòa án tối cao mà không cần sự thông qua của Nghị viện hay Tổng thống.

Như vậy, nhìn một cách tổng thể, Nhà nước pháp quyền Hàn Quốc hiện nay được cấu thành bởi ba bộ phận chủ yếu là lập pháp, hành pháp và tư pháp đối trọng và kiểm chế lẫn nhau. Sau đây chúng ta sẽ đi vào xem xét một trong ba bộ phận quan trọng là Quốc hội.

1. Cơ cấu tổ chức Quốc hội Hàn Quốc

a. Bộ phận lãnh đạo

Quốc hội Hàn Quốc hiện nay có Chủ tịch và Phó Chủ tịch, được Quốc hội bầu ra thông qua việc bỏ phiếu kín. Trong trường hợp bầu mà không thành viên nào đạt được đa số phiếu thì tổ chức cuộc bỏ phiếu thứ hai. Nếu kết quả cuộc bỏ phiếu thứ hai cũng có kết quả như vậy thì sẽ tổ chức cuộc bỏ phiếu cuối cùng. Người có số phiếu bầu cao nhất, cao thứ hai sẽ được chọn là Chủ tịch và Phó

* Tiến sĩ, Viện nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

Chủ tịch. Trong trường hợp bị khuyết vị trí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch hoặc cả hai vị trí thì một cuộc bầu cử đặc biệt sẽ được tiến hành ngay sau đó. Nhiệm kỳ của Chủ tịch và Phó Chủ tịch Quốc hội là hai năm. Chủ tịch Quốc hội và Phó Chủ tịch Quốc hội không được tham gia vào bất cứ đảng chính trị nào cho đến khi kết thúc nhiệm kỳ của mình⁽¹⁾.

Chủ tịch Quốc hội sẽ là người đại diện cho Quốc hội, quy định tiến trình hoạt động của Quốc hội, điều hành và giám sát mọi hoạt động của Quốc hội⁽²⁾.

Trong trường hợp Chủ tịch Quốc hội vì lý do nào đó không đảm đương được nhiệm vụ của mình thì Phó Chủ tịch Quốc hội sẽ được uỷ quyền để đảm nhận nhiệm vụ của Chủ tịch. Khi đó Phó Chủ tịch Quốc hội được chỉ định thay thế có quyền hạn tương đương với Chủ tịch Quốc hội.

Trong trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Quốc hội đều không đảm đương được nhiệm vụ của mình thì Chủ tịch lâm thời sẽ được bầu ra để đảm nhận nhiệm vụ của Chủ tịch Quốc hội.

Chủ tịch lâm thời cũng được bầu ra thông qua bỏ phiếu kín. Người được chọn sẽ là người giành được đa số phiếu trong cuộc họp có sự tham dự của đa số thành viên chính thức của Quốc hội.

Sau cuộc bầu cử Quốc hội, khi chưa có Chủ tịch và Phó Chủ tịch Quốc hội, Tổng thư ký sẽ đảm nhận công việc của Chủ tịch Quốc hội. Điều này cũng sẽ được áp dụng trong trường hợp Chủ tịch và Phó Chủ tịch Quốc hội không được bầu bởi những lý do không thể tránh khỏi cho đến khi nửa nhiệm kỳ đầu kết thúc.

b. Nghị sĩ

Theo luật hiện hành, công dân Hàn Quốc đủ 20 tuổi trở lên có quyền đi bầu cử và từ 25 trở lên đều có đủ tư cách tham gia ứng cử vào Quốc hội. Nhiệm kỳ của Quốc hội là 4 năm. Quốc hội Hàn Quốc bao gồm 299 thành viên. Trong đó 243 Nghị sĩ được bầu ra thông qua bỏ phiếu ở khu vực bầu cử nhỏ và 56 Nghị sĩ được bầu ra thông qua số ghế được phân chia cho các đảng căn cứ vào tỷ lệ phiếu họ thu được. Cách thức bầu cử này giống như phương thức lựa chọn Hạ nghị sĩ ở Nhật Bản theo luật năm 1994.

Nghị sĩ được miễn trừ bị bắt giữ ngoại trừ trường hợp bị bắt quả tang. Các Nghị sĩ sẽ không bị bắt giữ hoặc cầm tù khi Quốc hội đang trong kỳ họp nếu không được sự cho phép của Quốc hội. Các Nghị sĩ có quyền được miễn nghĩa vụ pháp lý khi đang diễn thuyết hoặc thực hiện việc bỏ phiếu biểu quyết liên quan đến nhiệm vụ của mình tại Quốc hội.

Luật pháp quy định, thành viên Quốc hội không được đồng thời giữ bất kỳ chức vụ nào trong các cơ quan nhà nước khác. Thành viên Quốc hội có nghĩa vụ trung thực trong mọi hành động của mình, quyền lợi quốc gia được ưu tiên trước hết; không được lạm dụng quyền hạn của mình. Nghị sĩ Quốc hội có nghĩa vụ tham gia đầy đủ các phiên họp toàn thể, các cuộc họp của ủy ban mà mình trực thuộc, tuân theo luật pháp và những quy tắc làm việc của Quốc hội.

c. Các uỷ ban của Quốc hội

Quốc hội Hàn Quốc có hai loại hình uỷ ban là Uỷ ban Thường trực và Uỷ ban Đặc biệt.

17 Uỷ ban Thường trực có nhiệm vụ nghiên cứu những dự luật, những bản kiến

⁽¹⁾ Điều 9 luật Quốc hội.

⁽²⁾ Điều 10 luật Quốc hội.

ngộ thuộc phạm vi được phân công và thực hiện một số nhiệm vụ đột xuất khác.

Chủ tịch Quốc hội có quyền bổ nhiệm và tái bổ nhiệm thành viên của Ủy ban Thường trực theo sức mạnh của các đảng phái, theo Nhóm đàm phán cũng như các Nghị sĩ độc lập.

Mỗi Ủy ban Thường trực ngoại trừ Ủy ban Tình báo sẽ có 3 tiểu ban để đảm đương trách nhiệm thẩm tra những vấn đề riêng biệt.

Mỗi Ủy ban Thường trực có một Chủ nhiệm đại diện cho Ủy ban đó điều hành giám sát và quản lý công việc của Ủy ban. Chủ nhiệm Ủy ban sẽ được bầu thông qua việc bỏ phiếu kín tại Quốc hội với yêu cầu giành được đa số phiếu bầu của các thành viên tham dự. Nhiệm kỳ của chủ nhiệm Ủy ban sẽ là 2 năm, riêng Chủ nhiệm Ủy ban Tình báo có nhiệm kỳ 4 năm. Chủ nhiệm Ủy ban được từ chức khi có sự chấp thuận của Quốc hội nếu đang trong thời gian diễn ra phiên họp toàn thể. Nếu Quốc hội không trong kỳ họp, Chủ nhiệm Ủy ban có thể từ chức nếu được Chủ tịch Quốc hội chấp thuận.

Mỗi ủy ban sẽ có một Phó Chủ nhiệm để thay thế Chủ nhiệm nếu Chủ nhiệm không thể đảm đương được nhiệm vụ của mình.

Quốc hội Hàn Quốc có Ủy ban Đặc biệt về Ngân sách và Tài chính và ủy ban Đặc biệt về Đạo đức và một số ủy ban Đặc biệt khác khi Quốc hội thấy cần thiết thành lập. Ủy ban Đặc biệt chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan được coi là những vấn đề đặc biệt quan trọng.

Cũng như các thành viên của Ủy ban Thường trực, thành viên của các ủy ban Đặc biệt được Chủ tịch Quốc hội bổ nhiệm trong

số các thành viên Ủy ban Thường trực trong vòng 5 ngày sau khi có nghị quyết về việc thành lập Ủy ban Đặc biệt được Quốc hội thông qua.

Mỗi Ủy ban Đặc biệt sẽ bầu ra Chủ nhiệm của mình trong số các thành viên của Ủy ban và báo cáo lại trong phiên họp toàn thể sau đó. Riêng Chủ nhiệm Ủy ban Đặc biệt về Ngân sách và Tài chính và Chủ nhiệm Ủy ban Đặc biệt Đạo đức được bầu ra tại phiên họp toàn thể. Nếu Quốc hội không trong thời gian họp thì Chủ tịch Ủy ban Đặc biệt có thể từ chức nếu có sự chấp thuận của ủy ban đó hoặc là được sự chấp thuận của Chủ tịch Quốc hội.

d. Nhóm đàm phán

Quốc hội Hàn Quốc còn có các nhóm đàm phán hoạt động như một thành tố không thể thiếu của Quốc hội.

Các đảng chính trị có 20 ghế trở lên trong Quốc hội sẽ có quyền thành lập một nhóm đàm phán. Nếu có 20 trở lên mà không thuộc đảng phái hoặc nhóm đàm phán nào cũng có thể tự tổ chức thành một nhóm đàm phán độc lập.

Việc thành lập các nhóm đàm phán là để tạo ra những kênh đàm phán giữa các thành viên thuộc các đảng phái hay các nhóm chính trị khác nhau. Từ đó giúp cho chương trình nghị sự của Quốc hội diễn ra thuận lợi hơn do đã có sự thống nhất ở mức độ nhất định giữa các đảng phái hoặc các nhóm trong Quốc hội.

Thông thường, người lãnh đạo các đảng chính trị sẽ trở thành người đại diện nhóm đàm phán. Những người đại diện của nhóm đàm phán này sẽ trở thành thành viên của Ban chỉ đạo và Ủy ban Tình báo Quốc hội.

e. Các tổ chức hỗ trợ chính

- Văn phòng Quốc hội

Văn phòng Quốc hội được thiết lập để hỗ trợ Quốc hội trong các hoạt động như ban hành pháp luật, thẩm tra ngân sách, thiết lập sổ sách kế toán, các khoản chi tiêu và quản lý công việc hành chính của Quốc hội⁽³⁾. Đứng đầu Văn phòng là Tổng thư ký. Tổng thư ký được Chủ tịch Quốc hội chỉ định với sự tán thành của đại diện các nhóm đàm phán và thông qua tại phiên họp toàn thể. Tổng thư ký sẽ là người điều hành công việc hành chính của Quốc hội, chỉ đạo và quản lý các viên chức giúp việc của Quốc hội trong phạm vi quyền hạn của pháp luật quy định⁽⁴⁾. Giúp việc cho Tổng thư ký có 2 Phó Tổng thư ký. Một Phó Tổng thư ký giúp về các công việc lập pháp, hỗ trợ công việc lập pháp và hoạt động của các ủy ban; một Phó Tổng thư ký phụ trách về các công việc hành chính của Quốc hội như kế hoạch ngân sách, nguồn nhân lực, các công việc trao đổi giữa các ủy ban, đào tạo, các dịch vụ chung và kế hoạch thông tin đại chúng.

- Thư viện Quốc hội

Thư viện Quốc hội được lập ra để trông nom, quản lý các công việc liên quan đến tài liệu pháp luật của Quốc hội⁽⁵⁾. Tại Thư viện Quốc hội, các loại sách nói chung, những tạp chí xuất bản định kỳ, báo chí, tài liệu đa phương tiện cũng như những tư liệu về khoa học xã hội, nguồn nhân lực sẽ được sưu tập, sắp xếp, phân tích nhằm cung cấp các số liệu phục vụ cho hoạt động lập pháp, kiểm tra hoạt động quản lý nhà nước. Công chúng cũng có thể được tiếp cận với những tài liệu này tại Thư viện Quốc hội

- Cơ quan ngân sách Quốc hội

Cơ quan Ngân sách Quốc hội được thiết lập để nghiên cứu, phân tích đánh giá những vấn đề liên quan đến ngân sách, lập sổ sách, quản lý các quỹ và tài chính của Chính phủ cũng như hỗ trợ các hoạt động của Nghị viện.

Cơ quan Ngân sách Quốc hội có nhiệm vụ nghiên cứu và phân tích các dự luật ngân sách, giải quyết sổ sách kế toán, các dự luật về hoạt động, giải quyết sổ sách của các quỹ, đánh giá ước lượng về những khoản ngân sách được yêu cầu; phân tích và đưa ra dự báo về xu hướng tài chính liên quan đến chính phủ và nền kinh tế vĩ mô, phân tích và đánh giá các kế hoạch công cộng; đưa ra những dự báo liên quan đến tài chính dài và trung hạn của Chính phủ; chỉ đạo việc phân tích theo yêu cầu của các ủy ban và thành viên Quốc hội.

2. Các phiên họp của Quốc hội

Cũng như bất cứ Quốc hội nào ở các nước trên thế giới, Quốc hội Hàn quốc thể hiện quyền lực thực tế của mình thông qua các quyết định tập thể. Vì vậy, các quyết định đó được đưa ra và thông qua chủ yếu ở các phiên họp.

Hàng năm, Chủ tịch Quốc hội công bố dự kiến lịch trình làm việc của Quốc hội trong năm sau cho tới ngày 31 tháng 12. Lịch làm việc của Quốc hội mới thành lập tuân theo cuộc bầu cử chung sẽ được thống nhất vào ngày 30 tháng 6.

Hiện nay Quốc hội Hàn Quốc có hai loại kỳ họp chủ yếu sau:

⁽³⁾ Điều 21 luật Quốc hội.

⁽⁴⁾ Tài liệu đã dẫn.

⁽⁵⁾ Điều 22 luật Quốc hội.

Phiên họp thường kỳ

| | |
|-----------------|---|
| Ngày mở | 1/9 hàng năm |
| Thời gian | Không quá 100 ngày |
| Hoạt động chính | <ul style="list-style-type: none">▪ Dành cho các Ủy ban thường trực của Quốc hội để chỉ đạo việc kiểm tra hàng năm công việc quản lý nhà nước. Phiên họp diễn ra trong 20 ngày, bắt đầu từ ngày 10 tháng 9.▪ Để phê chuẩn giải quyết các khoản thanh toán, các hóa đơn ngân sách cũng như những hóa đơn liên quan đến năm tài chính tiếp theo.▪ Chất vấn Chính phủ về vấn đề quản lý nhà nước và tiếp nhận câu trả lời. |

Phiên họp đặc biệt

| | |
|---------------------|---|
| Ngày mở | Theo yêu cầu của Tổng thống hoặc 1/4 số thành viên Quốc hội hay trong trường hợp Chủ tịch Quốc hội thấy cần thiết |
| Thời gian | Không quá 30 ngày |
| Các hoạt động chính | <ul style="list-style-type: none">▪ Chính phủ giải trình những vấn đề nổi cộm và thảo luận những phương hướng để gửi chúng tới những cơ quan có chức năng thích hợp giải quyết.▪ Làm việc về những dự thảo luật và những điều khoản nghị sự. |

Do tính chất quan trọng của phiên họp toàn thể nên sau đây, chúng tôi xin đề cập về phiên họp này một cách cụ thể.

Quyết định cao nhất của Quốc hội luôn được thông qua tại phiên họp toàn thể. Nếu như không có quy định khác của Hiến pháp hoặc các đạo luật của Quốc hội thì mọi quyết định của Quốc hội chỉ được thông qua với sự có mặt của đa số Nghị sĩ và nhận được đa số phiếu thuận của các thành viên có mặt⁽⁶⁾.

Các bài thuyết trình của Chính phủ, của các Nghị sĩ đại diện cho các đảng tham gia

thảo luận, và những chất vấn chính phủ đều được nêu ra tại phiên họp toàn thể.

Theo quy định hiện nay thì các phiên họp của Quốc hội phải được công khai trước công chúng. Việc công khai bao gồm công khai nội dung, công khai biên bản của tất cả các phiên họp v.v...

Các dự thảo luật và những vấn đề khác khi đã đệ trình lên Quốc hội thì không được gạt bỏ ra ngoài với bất cứ lý do gì. Tuy nhiên, nguyên tắc này sẽ không được áp dụng nếu nhiệm kỳ của thành viên Quốc hội đệ trình những dự thảo đó đã hết. Mỗi phiên họp của Quốc hội không được coi là một phiên họp riêng biệt, mà đều được xem là cuộc họp tiếp theo cho đến khi hết nhiệm kỳ.

⁽⁶⁾ Hiện nay, Hàn Quốc quy định số đại biểu tối thiểu tham dự khai mạc kỳ họp là 1/5 tổng số Nghị sĩ còn số đại biểu tối thiểu tham gia bỏ phiếu để thông qua các quyết định thường là phải đa số Nghị sĩ của Quốc hội. Đối với các quyết định đặc biệt thì có thể cao hơn hoặc thấp hơn theo quy định của pháp luật.

Một dự thảo đã bị bỏ phiếu chống thì không được đề xuất lại hoặc đưa ra lại trong phiên họp toàn thể cùng nhiệm kỳ sau đó. Quy định này nhằm ngăn chặn những thành viên Quốc hội có ý đồ cản trở việc thông qua các dự luật khác hoặc gây bất ổn trong cuộc họp.

Mỗi Nghị sĩ trong nhóm đàm phán đại diện cho một đảng hoặc uỷ viên đại diện của một nhóm đàm phán có thể thay mặt đảng hoặc nhóm của mình trình bày ý kiến trong vòng 40 phút tại phiên họp toàn thể.

Trong phiên họp, các chất vấn có thể được nêu ra về những vấn đề chung của Nhà nước hoặc các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền Chính phủ giải quyết. Mỗi câu hỏi sẽ không được kéo dài quá 10 phút và người bị chất vấn phải trả lời theo từng câu hỏi một.

Việc tiến hành các nghi lễ mang tính thủ tục cũng như các quan điểm không được kéo dài quá 5 phút.

Trường hợp một Nghị sĩ Quốc hội có nhu cầu giải thích các vấn đề liên quan đến cá nhân thì chỉ được dành thời gian tối đa là 5 phút.

Một Nghị sĩ muốn bắt bẻ quan điểm của một Nghị sĩ khác hoặc muốn trình bày để giải thích một vấn đề trong câu hỏi sẽ không được kéo dài quá 3 phút.

Khi Chủ tịch tuyên bố một cuộc bỏ phiếu thì mọi thành viên sẽ thể hiện sự ủng hộ hay phản đối của mình thông qua lá phiếu.

Việc bỏ phiếu trong phiên họp toàn thể để thông qua một quyết định là một sự kiện rất quan trọng. Hiện nay, Quốc hội Hàn Quốc thường chọn hình thức bỏ phiếu điện tử. Những lý lẽ tán thành và phản đối sẽ được quyết định bằng việc ghi lại số phiếu thông qua điện tử. Trường hợp hoàn

cảnh hết sức đặc biệt, như do lỗi kỹ thuật máy móc thiết bị bỏ phiếu, bỏ phiếu thuận và chống sẽ được quyết định bằng việc bỏ phiếu đứng.

Nếu phiên họp toàn thể quyết định một vấn đề quan trọng, chẳng hạn như một sự đề xuất của Chủ tịch hoặc một bản kiến nghị của một thành viên Quốc hội, hoặc theo yêu cầu của trên 1/5 tổng số thành viên, thì những vấn đề như vậy sẽ được tiến hành bỏ phiếu theo hai cách hoặc là bỏ phiếu điểm danh công khai hoặc là bỏ phiếu kín.

Với kiểu bỏ phiếu đứng thì những thành viên nào ủng hộ một vấn đề được yêu cầu đứng lên để đếm, và sau đó đến lượt những thành viên phản đối.

Khi bỏ phiếu công khai thì các thành viên phải cho biết tên của họ ở trên lá phiếu và thể hiện sự ủng hộ hay phản đối về một vấn đề trên đó. Chẳng hạn như việc sửa đổi Hiến pháp.

Khi bỏ phiếu kín thì các thành viên chỉ thể hiện xem họ có ủng hộ hay chống lại một vấn đề nhưng không cho biết danh tính của mình. Bỏ phiếu kín thường được sử dụng trong những cuộc bỏ phiếu của Quốc hội: về những dự thảo luật do Tổng thống gửi lên Quốc hội xem xét, những dự thảo đề nghị sa thải Thủ tướng hoặc một thành viên của Hội đồng Nhà nước, và những vấn đề buộc tội, truy tố Thủ tướng v.v.

Khi bỏ phiếu điểm danh thì ban kiểm phiếu sẽ đọc tên các Nghị sĩ và người được gọi phải đứng lên và nói rằng họ ủng hộ hay chống lại vấn đề đó.

3. Quyền lực của Quốc hội

a. Quyền lập pháp

Trước hết, Quốc hội có quyền đề nghị và quyết định sửa đổi Hiến pháp. Việc sửa đổi Hiến pháp liên quan đến việc thay đổi hình

thức, nội dung bản Hiến pháp. Nó bao gồm sửa chữa, xóa bỏ những điều, những đoạn nào đó hay thêm một điều mới, đoạn mới thông qua những thủ tục pháp lý như đã được quy định trong Hiến pháp.

Quốc hội còn có quyền chấp thuận kết thúc và phê chuẩn các hiệp ước. Điều này là do các hiệp ước đều có hiệu lực như luật pháp trong nước, chúng có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân, đến nền kinh tế Hàn Quốc. Việc Quốc hội thực hiện quyền này sẽ cho phép các hiệp ước mang tính thống nhất với các đạo luật khác.

Các hiệp ước đó thường liên quan đến việc hỗ trợ an ninh, giúp đỡ lẫn nhau, liên quan đến các tổ chức quốc tế quan trọng, các hiệp ước hòa hữu, thương mại và hàng hải, các hiệp ước liên quan đến giới hạn chủ quyền, hiệp ước hòa bình.v.v

b. Quyền liên quan đến tài chính

Thực hiện quyền này trước hết ở chỗ Quốc hội có quyền tiến hành thảo luận và quyết định các dự luật ngân sách.

Dự luật ngân sách hàng năm được soạn thảo dựa trên thu nhập về thuế có mức độ ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế quốc gia. Việc thảo luận và đưa ra quyết định về dự luật ngân sách của Quốc hội là một quy trình pháp lý hướng tới mục tiêu phản ánh lợi ích của số đông. Bằng việc thực hiện quyền này, Quốc hội góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động tài chính của quốc gia đồng thời là công cụ giúp Quốc hội giám sát hoạt động của Chính phủ một cách có hiệu quả.

Quy trình thảo luận và thông qua dự luật ngân sách như sau:

Đưa ra Nghị viện ---> tham khảo ý kiến --> Chính phủ trình bày về ngân sách --> Các

ủy ban liên quan đến các vấn đề liên quan thẩm tra ---> Ủy ban Đặc biệt về Ngân sách và Tài chính thẩm tra toàn diện ---> Thảo luận và đưa ra quyết định tại phiên họp toàn thể.

Thảo luận và giải quyết sổ sách kế toán

Việc giải quyết sổ sách kế toán liên quan đến ngân khố quốc gia và phí tổn của mỗi năm tài chính, thông qua đó, Quốc hội quyết định ai sẽ là người có trách nhiệm thực thi những công việc về ngân sách, cung cấp số liệu cho những kế hoạch tài chính trong năm tới.

Thủ tục thảo luận giải quyết sổ sách kế toán được tiến hành như sau:

Đưa ra Nghị viện ---> Tham khảo ý kiến --> Thẩm tra trước ở các ủy ban có thẩm quyền liên quan---> Ủy ban Đặc biệt về Ngân sách và Tài chính thẩm tra toàn diện --> Thảo luận và đưa ra quyết định tại phiên họp toàn thể ---> Yêu cầu sửa chữa những bất hợp lý ---> Thẩm vấn kết quả sửa chữa.

Thảo luận cân nhắc về các quỹ

Khi Chính phủ cần phải sử dụng tài chính vào một mục đích đặc biệt nào đó thì các quỹ được thành lập tuân theo mọi thủ tục pháp luật. Những quỹ này được tách riêng khỏi ngân sách và những chi phí đã định trước của quốc gia. Quốc hội có quyền thẩm tra ngân sách và từ đó, giải quyết những vấn đề liên quan đến sổ sách kế toán của những quỹ đó.

Thủ tục thảo luận, thông qua các quỹ như sau:

Đưa ra nghị viện ---> Tham khảo ý kiến --> Thẩm tra trước ở các ủy ban có thẩm quyền liên quan---> Ủy ban Đặc biệt về Ngân sách và Tài chính thẩm tra toàn diện

---> Thảo luận và đưa ra quyết định tại phiên họp toàn thể.

Ngoài ra, trong lĩnh vực tài chính, Quốc hội Hàn Quốc còn có quyền thông qua các luật thuế. Trong đó quy định các loại, mức thuế cũng như những khoản mục về việc đóng thuế, cơ sở đóng thuế, người đóng thuế và mức thuế cao nhất đối với nghĩa vụ đóng thuế.

c. Quyền buộc tội các quan chức nhà nước cao cấp

Trong trường hợp Tổng thống, Phó Tổng thống, thành viên Hội đồng nhà nước, người đứng đầu các bộ hành pháp, Thẩm phán Tòa án Hiến pháp, các quan tòa, thành viên của Ủy ban bầu cử Quốc gia, thành viên của Ban Kiểm toán và thanh tra hoặc các công chức, viên chức nhà nước được bổ nhiệm theo pháp luật vi phạm, làm trái với hiến pháp và pháp luật vì những lý do liên quan đến công việc và nhiệm vụ của họ thì Quốc hội có thể thông qua bản kiến nghị buộc tội.

Quan chức ở bất cứ cương vị nào bị quốc hội thông kiến nghị buộc tội thì đều bị đình chỉ công tác cho đến khi vụ việc được xét xử.

Kiến nghị buộc tội cao nhất là hình thức cách chức. Tuy nhiên, người vi phạm sẽ không được miễn những tội khác và miễn trách nhiệm pháp lý.

d. Điều tra và thanh tra các công việc của nhà nước

Mục đích của quá trình thanh tra và điều tra của Quốc hội là nhằm thông qua đó để xác định những việc làm được và chưa được của nhà nước trong quá trình quản lý đồng thời thu thập những tư liệu để phục vụ cho việc ban hành các đạo luật. Thông qua những việc làm cụ thể này cũng sẽ giúp Quốc hội trong việc nhận biết và sửa chữa những thiếu sót trong việc quản lý nhà nước và thực hiện

chức năng giám sát hoạt động của các nhánh quyền lực nhà nước khác.

Từ khi điều 9 sửa đổi, bổ sung Hiến pháp Hàn Quốc năm 1988 có hiệu lực, Quốc hội tiến hành thanh tra hoạt động quản lý nhà nước của Chính phủ trong 20 ngày, bắt đầu từ ngày 10 tháng 9 hàng năm. Việc điều tra làm rõ những vấn đề cụ thể liên quan đến công việc của nhà nước được tiến hành tiến hành tương đối thường xuyên.

e. Một số quyền khác của Quốc hội

- Quyền phê chuẩn các mệnh lệnh và những công việc về kinh tế tài chính của Tổng thống trong trường hợp khẩn cấp.

Khi Tổng thống đưa ra một mệnh lệnh hay một công việc về liên quan đến tài chính có tính chất khẩn cấp thì sau đó buộc phải đệ trình lên Quốc hội nếu Quốc hội phản đối thì những công việc hay mệnh lệnh đó sẽ bị coi là vô hiệu lực và phải hủy bỏ ngay sau đó.

- Quyền yêu cầu chấm dứt thiết quân luật

Khi Quốc hội yêu cầu chấm dứt thiết quân luật với sự bỏ phiếu tán thành của đa số thành viên chính thức của Quốc hội thì Tổng thống có trách nhiệm thực thi điều này.

- Quyền chấp thuận việc ban bố lệnh ân xá chung của Tổng thống.

Quốc hội có quyền chấp thuận hay không chấp thuận Tổng thống ban bố lệnh ân xá để tránh việc Tổng thống lạm dụng quyền đó.

- Quyền thỏa thuận về tuyên bố chiến tranh, gửi quân đội ra nước ngoài hoặc đưa quân đội nước ngoài vào lãnh thổ Hàn Quốc.

- Quyền thông qua đề nghị cách chức các bộ trưởng hoặc thành viên của Hội đồng nhà nước.

- Quyền yêu cầu các bộ trưởng, thành viên Hội đồng nhà nước, đại diện Chính phủ tham dự các cuộc họp và trả lời câu hỏi của Quốc hội.

Để thực hiện các quyền của mình trong đa số các trường hợp, cuộc họp thông qua phải có từ 1/3 số Nghị sĩ tham gia trở lên và quyết định đó phải được đa số thành viên bỏ phiếu tán thành.

Ngoài các quyền được nêu trên Quốc hội Hàn Quốc còn được phép thực hiện chức năng đối ngoại của mình tương đối độc lập. Đó là:

- Mời và nhận lời mời của đoàn đại biểu Quốc hội nước ngoài. Các chuyến thăm nước ngoài của Quốc hội được cơ cấu tương đối đa dạng, bao gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Quốc hội, thành viên của hội hữu nghị Nghị viện, Hội đồng Liên Nghị viện, đoàn đại biểu Ủy ban Quốc hội.v.v.

- Quốc hội Hàn Quốc tham gia vào các cuộc họp Nghị viện Quốc tế, là thành viên của Hiệp hội Liên Nghị viện (IPU), Hiệp hội Nghị viện Châu Á - Thái Bình Dương (APPU), diễn đàn liên Nghị viện Châu Á Thái Bình Dương (APPF), Tổ chức Liên Nghị viện Đông Nam Á (AIPO) và Hiệp hội Nghị viện Quốc tế về Nông, Lâm Ngư nghiệp (IPAAF).

Trên đây là những nét chủ yếu về Quốc hội Hàn quốc với tư cách là một nhánh quan trọng trong nhà nước pháp quyền Hàn Quốc hiện nay. Sự phát triển đáng nể của đất nước Hàn Quốc cũng như mối quan hệ ngày càng gắn bó giữa Việt Nam và Hàn Quốc có sự đóng góp quan trọng của cơ quan này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngô Xuân Bình (Chủ biên), *Tìm hiểu nền hành chính Hàn Quốc và Việt Nam*, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2001

2. Byung-Nak Song, *Kinh tế Hàn Quốc đang trỗi dậy* (sách dịch), Nxb Thống kê, Hà Nội, 2002

3. Trần Quang Minh - Ngô Xuân Bình (Chủ biên), *Tái cơ cấu hệ thống tài chính Hàn Quốc sau khủng hoảng tài chính 1997-1998: Những kinh nghiệm và gợi ý cho Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004

4. Nguyễn Văn Ánh, Đỗ Đình Hăng, Lê Đình Chính, *Hàn Quốc Lịch sử – văn hoá*, Nxb. Văn hoá 1996.

5. Ki Bai Lee, *Korea xưa và nay* (sách dịch); Nxb Thành phố Hồ Chí Minh - 2002.

6. Nguyễn Long Châu, *Tìm hiểu văn hoá Hàn Quốc*, Nxb Giáo dục – 2000.

7. Kim Hong Won, *Cải cách hành chính giáo dục Hàn Quốc hướng tới thế kỷ XXI*, Nxb Văn hóa Châu Á. 1998.

8. Byung- Nak Song, *Kinh tế Hàn Quốc đang trỗi dậy*, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2002 (Phạm Quý Long và các đồng nghiệp dịch).

9. Đặng Văn Lung (chủ biên), *Tiếp cận văn hóa Hàn Quốc*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2002 (sách dịch).

10. Ngô Xuân Bình – Hồ Việt Hạnh (chủ biên), *Tìm hiểu nhà nước pháp quyền Hàn Quốc*, Nxb. Lao động xã hội, Hà nội, 2008.

11. Korea, the land of morning calm, Korean Education Development Institute, Seoul, Korea, 2002.